

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta;
- Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 07/04/2023 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2022 và các báo cáo hoạt động năm 2022, gồm:

- Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT)
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS)

Điều 2: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận 2022 và mức chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt là 20% (2.000 đồng/cổ phiếu).

Điều 3: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

- Doanh thu tiêu thụ hợp nhất: 5.900 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 400 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ: 370 tỷ đồng;
- Cổ tức bằng tiền mặt: Tối thiểu 20% (2.000đ/CP). Ủy quyền cho HĐQT xem xét cho ứng trước số cổ tức ở từng thời điểm phù hợp.

Điều 4: Thông qua kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2023 là 1 tỉ đồng

Điều 5: Thông qua phương án thưởng HĐQT và BKS năm 2023

Nếu hoàn thành kế hoạch tổng lợi nhuận trước thuế của công ty mẹ thì (1) thưởng 2% trên lợi nhuận sau thuế công ty mẹ; (2) thưởng 4% trên mức vượt phần lợi nhuận sau thuế công ty mẹ.

Điều 6: Thống nhất ủy quyền cho HĐQT được chọn 01 trong 04 công ty kiểm toán sau để kiểm toán BCTC năm 2023 là:

1. Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
2. Công ty kiểm toán KPMG
3. Công ty kiểm toán Deloitte
4. Công ty kiểm toán PwC.

Điều 7: Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và các Cổ đông của công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định của Điều lệ Công ty cổ phần thực phẩm Sao Ta.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SAO TA
CHỦ TỊCH HĐQT



Hồ Quốc Lực

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SAO TA

A. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

- Thời gian : bắt đầu lúc 13:30 ngày 07 tháng 04 năm 2023.
- Địa điểm : Hội trường Công ty cổ phần Thực phẩm Sao Ta – Km 2132, Quốc lộ 1A, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

B. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

- Cổ đông Công ty cổ phần Thực phẩm Sao Ta (“Công ty”) và quý vị quan khách theo Thư mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty, Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty và Ban Kiểm Soát (“BKS”) Công ty.
- Tổng số cổ đông theo danh sách chốt ngày 07/03/2023 của Công ty là 2.482 cổ đông, nắm giữ tổng cộng 65.388.889 cổ phần có quyền biểu quyết, trong đó:
 - ✓ Số cổ đông hiện diện là 48 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 53.709.815 cổ phần, chiếm 88,139 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
 - ✓ Số cổ đông vắng mặt và có ủy quyền là 12 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 1.600.981 cổ phần, chiếm 2,448 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
 - ✓ Số cổ đông vắng mặt và không có ủy quyền là 2.422 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 10.078.093 cổ phần, chiếm 15,413 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (“Đại hội”) của Công ty đủ điều kiện để tiến hành theo Điều lệ Công ty.

C. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

- Bà Trần Thanh Thủy, người dẫn chương trình, thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu, khách mời.
- Bà Lưu Nguyễn Trúc Dung, Trưởng BKS, thay mặt Ban tổ chức báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông và công bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội.
- Bà Trần Thanh Thủy thay mặt Ban tổ chức Đại hội đề cử Chủ tọa đoàn, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu và được Đại hội biểu quyết thông qua như sau:

Chủ tọa đoàn:

1. Ông Hồ Quốc Lực, Chủ tịch HĐQT Công ty – Chủ tọa Đại hội
2. Ông Phạm Hoàng Việt, Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty
3. Ông Tô Minh Chăng, Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty



Ban Thư ký:

1. Bà Triệu Mai Lan, Thư ký HĐQT Công ty
2. Bà Lý Thị Thu Hồng, Phó giám đốc Tài chính Công ty

Ban Kiểm phiếu :

1. Bà Lưu Nguyễn Trúc Dung, Trưởng BKS Công ty - Trưởng ban kiểm phiếu;
 2. Ông Trương Phi Hùng, nhân viên phòng Hỗ trợ nội bộ Công ty - Thành viên ban kiểm phiếu;
 3. Ông Lê Minh Hùng, nhân viên phòng Tài chính Công ty - Thành viên ban kiểm phiếu.
- Ông Hồ Quốc Lực thay mặt Chủ tọa đoàn phát biểu khai mạc Đại hội và thông qua chương trình Đại hội.

D. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. PHẦN BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH VỀ NỘI DUNG CẦN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI:

1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Ông Phạm Hoàng Việt - Tổng giám đốc Công ty - thông qua Báo cáo tình hình hoạt động năm 2022 và phương hướng năm 2023 (đính kèm Báo cáo).

2. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022, phương án phân phối lợi nhuận 2022 và lựa chọn công ty kiểm toán cho năm 2023:

- Ông Tô Minh Chăng - Kế toán trưởng Công ty - thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022; Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận 2022 và Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán cho năm 2023 (đính kèm Báo cáo, Tờ trình).

3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình Công ty:

- Bà Lưu Nguyễn Trúc Dung, Trưởng Ban Kiểm soát thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 của Ban Kiểm soát (đính kèm Báo cáo).

4. Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2022 và phương hướng năm 2023:

- Ông Hồ Quốc Lực - Chủ tịch HĐQT - thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng năm 2023 và về sau (đính kèm Báo cáo).

5. Phương án chi cổ tức 2022 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023:

- Ông Phạm Hoàng Việt - Tổng giám đốc Công ty – thông qua tờ trình phương án chi cổ tức 2022 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 (đính kèm Tờ trình).

II. PHẦN TRAO ĐỔI VÀ THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI:

Các cổ đông thảo luận, đặt câu hỏi tại Đại hội và phần trả lời của Chủ tọa đoàn.

1. Đại diện Quỹ đầu tư Muddy Waters Asia:

- FMC có gặp trở ngại khó khăn về tiến độ mở rộng vùng nuôi và nhà máy mới ? cần đầu tư thêm bao nhiêu vốn ?
- Công suất thiết kế và công suất sử dụng từng nhà máy ? Thời gian bảo trì nhà máy trong năm như thế nào ?

20020
ÔNG
HỤC
SAC
TRANG

- Tỷ lệ thức ăn cho nuôi tôm là bao nhiêu ?
- Mật độ thả nuôi bao nhiêu là hợp lý để cho kết quả tốt ?
- Tỷ trọng thức ăn mua từ CP chiếm bao nhiêu % của FMC ? Thức ăn CP có khác biệt về giá hơn so với các công ty thức ăn khác ? FMC có muốn mua thức ăn tôm từ các công ty khác nếu có giá tốt hơn CP không ?
- FMC có đầu tư thêm vốn cho vùng nuôi mới 200 ha ?
- Nhà máy bảo trì nhỏ thường xuyên hằng năm, và sửa chữa lớn 5-7 năm. Điều này có nghĩa sẽ sửa chữa lớn 5 ->7 năm sau khi đi vào hoạt động, hay là mỗi 5 -> 7 năm ? Mỗi lần sửa chữa lớn sẽ diễn ra bao lâu ?
- FMC cố gắng giảm giá bán. Vậy mức giá nào thì FMC nghĩ là sẽ cạnh tranh hơn đối thủ ?
- Kế hoạch đầu tư vốn trong 3 năm tiếp theo như thế nào ?

❖ Trả lời:

- Chi phí đầu tư nuôi tôm khoảng 2 tỷ đồng/ha. Chi phí đầu tư xây dựng nhà máy mới 300-400 tỷ đồng.
- Công suất nhà máy mới 15.000 tấn mới đi vào hoạt động ngày 12/1/2023. Thị trường hiện nay trầm lắng, hoạt động chỉ khoảng 1 tấn/ngày, mang tính chất tập dợt. Chuẩn bị sẵn sàng khi thị trường thế giới phục hồi thì FMC sẽ có nền tảng để tăng tốc.
- Các nhà xưởng chế biến thực phẩm luôn phải tu bổ bảo trì hằng năm, thời điểm bảo trì ở FMC là lúc nghỉ Tết Nguyên đán. Chi phí sửa chữa của FMC nằm trong giá thành. Còn sửa chữa lớn (đại tu) khoảng 5->7 năm trong trường hợp xây dựng quá kém, nhưng điều này không xảy ra ở FMC.
- Tỷ lệ chuyển đổi thức ăn nuôi tôm sẽ tùy thuộc vụ thuận hay vụ nghịch, nói chung ở FMC khoảng 1.3- 1.5.
- Mật độ thả nuôi tối ưu bị tác động bởi nhiều yếu tố như thời tiết, nước, con giống, quy trình nuôi... Ở FMC, mật độ thả nuôi vụ thuận khoảng 300 con/m², vụ nghịch khoảng 200 con/m².
- CP có chính sách ưu đãi cho FMC như tăng giá chậm hơn so các khách hàng khác.
- FMC có thặng dư vốn khá tốt. FMC đã tăng vốn điều lệ trước khi có kế hoạch mở rộng vùng nuôi, cho nên giai đoạn này chưa cần thêm vốn. Sắp tới nếu tìm được quỹ đất đủ rộng, FMC thì sẽ tiếp tục mở rộng vùng nuôi, lúc đó sẽ có nhu cầu vốn.
- Tỷ suất lợi nhuận trong nuôi tôm bao nhiêu thì sẽ giảm giá thành bấy nhiêu. Số liệu tương đối 1 kg tôm nuôi thành công sẽ giảm khoảng 20.000 đồng giá thành.
- FMC đang có chương trình tìm thêm đất nuôi tôm nhưng hiện nay chưa tìm được miếng đất có diện tích đủ lớn. Với mức lợi nhuận và cổ tức như hiện nay của FMC, thì trong 3 năm tới khả năng tích lũy cũng không nhỏ. Kế hoạch tăng vốn trong 3 năm tới cần bao nhiêu/lúc nào còn chưa rõ ràng nên chưa thể chia sẻ.

2. Đại diện Công ty chứng khoán FPT :

- FMC mở rộng vùng nuôi thêm 200 ha trong năm 2022. FMC đã sử dụng bao nhiêu % của diện tích mới ? Tỷ lệ tự chủ nguyên liệu của FMC là bao nhiêu % ?

- FMC có chiến lược gì để đảm bảo chất lượng con giống ? Tỷ lệ tự chủ con giống là bao nhiêu % ?
- FMC có chiến lược gì để giảm giá thành thức ăn chăn nuôi ? Chi phí nuôi tôm của FMC so với thị trường như thế nào ?

❖ Trả lời:

- Do ảnh hưởng thời tiết nên tiến trình cải tạo ao ở khu mới 200 ha chậm hơn tiến độ. Dự kiến giữa tháng 5 mới xong và thả nuôi hết diện tích cuối tháng 5.
- Việt Nam chưa tự chủ được con giống. Vấn đề là FMC biết lựa chọn con giống nào tốt, phù hợp điều kiện nuôi của mình.
- Thức ăn chăn nuôi của Việt Nam nói quá cao vì người nuôi nhỏ lẻ phải mua thức ăn qua trung gian, đại lý phân phối, FMC thì có lợi thế hơn do mua thức ăn trực tiếp. Biện pháp để giảm giá thành: giảm chi phí từng yếu tố đầu vào nuôi tôm như chế phẩm nuôi tôm, thức ăn, con giống... và quan trọng hơn là phải nâng tỷ lệ nuôi thành công. Ở FMC, cố gắng nâng tỷ lệ nuôi thành công cao, chấp nhận chi phí đầu vào cao (ví dụ: sử dụng chế phẩm tốt nhất cho nuôi tôm). Tỷ lệ nuôi thành công của FMC trong 3 năm gần đây là 85%.

3. Đại diện Công ty chứng khoán Shinhan Việt Nam:

- Cơ cấu thị trường xuất khẩu của FMC ?
- Giá bán qua các thị trường có chênh lệch nhau nhiều không ?
- Khi có lộ trình giảm giá thành thì giá bán giảm khoảng bao nhiêu % ?
- FMC có bị áp thuế chống bán phá giá vào Mỹ ? FMC có tận dụng lợi thế từ các hiệp định FTA ?

❖ Trả lời:

- Cơ cấu thị trường xuất khẩu 2022: Nhật/Mỹ/Tây Âu/Úc/Hàn Quốc : 34%/27%/ 22%/ 8%/5%.
- Sản phẩm của các thị trường không tương đồng về cách chế biến, quy cách, kích cỡ nên không so sánh giá được.
- Tiếp tục mở rộng diện tích vùng nuôi để tăng tỷ lệ tự chủ nguyên liệu là nền tảng giảm giá thành.
- FMC vẫn còn bị áp thuế chống bán phá giá vào Mỹ, năm 2016 là 0% duy trì đến nay. Tuy nhiên mỗi năm Mỹ đều xem xét hành chính nên Việt Nam phải thương lượng với nguyên đơn để duy trì mức 0%.
- Các hiệp định FTA thì có lợi thế nhưng chưa tròn vẹn, tùy từng thị trường.

4. Đại diện Công ty chứng khoán Agribank:

- Tình hình sản xuất kinh doanh quý I của Công ty có đạt kế hoạch không ?
- Tình trạng đơn hàng của công ty đến thời điểm hiện tại có khả quan không?
- Theo nhận định chủ quan của Công ty thì khi nào thị trường xuất khẩu tôm hồi phục trở lại ?

❖ Trả lời:

- Quý I/2023 đạt 74% so cùng kỳ năm 2022, nhưng toàn ngành giảm 40%. Lợi nhuận trên 50 tỷ đồng. Quý I không dám đặt kế hoạch chỉ tiêu vì tình hình còn mong lung



nhưng các số liệu đạt được cũng cơ bản tốt.

- Chưa ai dám khẳng định khi nào tình hình thế giới ngừng suy thoái, nhưng dự đoán kinh tế Mỹ sẽ khởi sắc vào quý III, kéo theo tình hình thế giới khởi sắc.
- Riêng ở FMC, từ cuối năm 2020 nhận thấy chi phí logistic tăng quá cao nên FMC đã chuyển hướng về thị trường xuất khẩu gần. Nhật là thị trường trọng điểm của FMC. Quý I/2023, thị phần Nhật hơn 40%. Thêm nữa FMC mới có thêm vùng nuôi đạt chuẩn ASC sẽ là nền tảng thâm nhập vào thị trường EU. Do vậy tin tưởng rằng từ đầu quý III/2023, hoạt động FMC sẽ khởi sắc rõ nét.

5. Công ty HSC - Hà Nội – Trương Hồng Kim

- Sản lượng tôm tự nuôi của FMC trong 2021 và 2022?
- Theo kế hoạch, FMC sẽ đưa toàn bộ 203 hecta của Vĩnh Thuận vào nuôi trong nửa cuối năm 2023. Vậy sản lượng nuôi dự kiến/mục tiêu của FMC cho năm 2023 là bao nhiêu?

❖ Trả lời:

- Số liệu này FMC hạn chế công bố vì tính chất tế nhị. Hôm nay, lần đầu công bố chính thức. Năm 2021 đạt trên 8.000 tấn, năm 2022 đạt trên 6.500 tấn.
- Dự tính năm 2023 FMC sẽ thu hoạch từ ao nuôi của mình từ 10.000 tấn đến 15.000 tấn.

6. Công ty SHS – Trần Hồng Mây

- Về công suất: Quý I/2022, công ty đã đưa nhà máy Tam An vào hoạt động. Tam An đã đóng góp như thế nào vào tổng sản lượng và doanh thu của công ty trong năm 2022? Ngoài ra, Nhà máy Thủy sản Sao Ta đưa vào hoạt động trong quý I/2023. Kế hoạch triển khai hoạt động cho nhà máy này trong giai đoạn tới sẽ như thế nào và nhà máy dự kiến sẽ đóng góp thế nào vào tổng sản lượng, doanh thu của công ty trong năm 2023?
- Về cơ cấu thị trường: Cơ cấu thị trường xuất khẩu của FMC trong năm 2022 và kế hoạch xuất khẩu năm 2023 thế nào? Ở thị trường Hoa Kỳ, sản phẩm hiện đang đối mặt nhiều khó khăn do lạm phát, chi phí logistic cao và tôm giá rẻ Ecuador. Điều này sẽ ảnh hưởng như thế nào tới hoạt động xuất khẩu của FMC sang thị trường Hoa Kỳ và sắp tới công ty có biện pháp gì để vượt qua?
- Kết quả kinh doanh của FMC trong Quý I/2023?

❖ Trả lời:

- Hiện nay Tam An đang quá trình đàm phán và sản xuất, giai đoạn cuối, sẽ sản xuất nhiều mặt hàng mới năm 2023. Riêng năm 2022 chỉ đạt khoảng 20% công suất.
- Nhà máy Thủy sản Sao Ta hình thành trong hoàn cảnh đầy bất lợi. Tuy nhiên, góc nhìn của FMC đó cũng có mặt thuận lợi của nó. Nhà máy Thủy sản Sao Ta sẽ có quỹ thời gian để từng bước tập dợt đội ngũ, hình thành nếp hoạt động chuẩn mực hơn. Dự kiến năm 2023, Nhà máy Thủy sản Sao Ta sẽ đạt 20% sản lượng, doanh thu FMC.
- Cơ cấu thị trường xuất khẩu năm 2022: Nhật/Mỹ/Tây Âu/Úc/Hàn: 34%/ 27%/22%/ 8%/5%.



- Năm 2023 tập trung thúc đẩy Nhật, Tây Âu và giữ ổn định ở Mỹ. Căn cứ: ở Nhật có nền tảng, mới thêm vùng nuôi 203 ha có chứng nhận ASC sẽ thuận lợi thâm nhập thị trường Tây Âu.

7. Đại diện Công ty chứng khoán Phú Hưng:

- FMC có lợi thế cạnh tranh về vi sinh và quy trình nuôi hiệu quả. Quy trình này có được chuyển giao và duy trì lợi thế này dài hạn không? Lợi thế này có dễ bị các công ty khác sao chép?
- Thế mạnh chế biến sâu của FMC có công nghệ gì đặc biệt để tạo ra rào cản với các đối thủ cùng ngành? Hay chỉ cần có tiền nhập công nghệ thì sản xuất được?
- Doanh thu của FMC đang tập trung vào một số ít khách hàng, dẫn đến rủi ro do phụ thuộc quá lớn vào khách hàng. FMC có thể chia sẻ về vấn đề này?
- FMC tập trung vào thị trường Nhật. Khó khăn đối mặt trong việc phát triển khách hàng mới ở thị trường Nhật là gì?
- Không thấy FMC đề cập đến phát triển thị trường Trung Quốc trong chiến lược của mình?
- Kế hoạch doanh thu cả năm tăng nhưng kết quả quý I giảm. FMC dồn đơn hàng vào cuối năm để bù đắp tăng trưởng cho quý I? Giá bán thế nào?

❖ Trả lời:

- Nuôi tôm hiệu quả phụ thuộc độ nhạy, kiến thức tích lũy, phân tích rút kinh nghiệm của người nuôi. Quy trình nuôi của FMC là tự sản xuất vi sinh có lợi dùng cho nuôi tôm. Khả năng sao chép tùy thuộc các công ty khác có tin tưởng và chấp nhận đầu tư không.
- Điểm khác biệt trong chế biến sâu ở FMC là kỹ thuật, đào tạo tay nghề khéo léo, làm kỹ tuân thủ quy trình.
- Ngoài các khách hàng lớn thì FMC cũng có nhiều khách hàng nhỏ. Rủi ro lệ thuộc quá nhiều vào khách hàng lớn là đương nhiên có, vấn đề là làm cách nào giảm thiểu rủi ro trong chiến lược hợp tác trên cơ sở đôi bên cùng có lợi.
- Tỷ suất lợi nhuận ở thị trường Nhật tốt hơn do có tỷ lệ hàng tinh chế, phối chế cao. Nên FMC sẽ tập trung tổng lực để phát triển thị trường mục tiêu đề ra.
- Trung Quốc là thị trường lớn có 1,4 tỷ dân nhưng cũng có hơn 1.000 nhà máy chế biến. Trung Quốc mua tôm nguyên liệu về chế biến trong nước và mua chủ yếu tôm sú (là lợi thế của vùng Cà Mau, Bạc Liêu). Do vậy không phù hợp chiến lược của FMC.
- FMC có nền tảng tăng trưởng năm 2023 do có thêm cơ sở chế biến và vùng nuôi mới. Từ nửa cuối tháng 5, FMC chắc chắn sẽ tăng do có thu hoạch tôm. Giá bán còn tùy thuộc xu hướng thị trường thế giới, nhưng tôm Việt Nam có trình độ chế biến cao và hàm lượng lao động cao hơn các nước khác nên giá bán cũng cao hơn chút.

8. Đại diện Công ty TNHH Quản lý Quỹ đầu tư AP Alpha:

- FMC nhận định cạnh tranh thu hút lao động trong khu vực trong 2, 3 năm tới như thế nào?
- FMC có ứng dụng gì về KHCN trong lĩnh vực nuôi tôm?

❖ Trả lời:

- FMC có chính sách đãi ngộ tốt nên không lo thiếu lao động.
- Trong lĩnh vực nuôi tôm, FMC luôn quan tâm cập nhật ứng dụng thành tựu mới nhất. Khi có quy trình nuôi nào mới lạ thì FMC luôn thử nghiệm và từ đó hoàn thiện quy trình nuôi cho riêng mình.

III. PHÂN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG :

Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết.

IV. GIẢI LAO

V. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT:

Bà Lưu Nguyễn Trúc Dung - Trưởng ban kiểm phiếu đọc kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

Kết quả biểu quyết thông qua các vấn đề trong Phiếu biểu quyết:

- Tổng số phiếu phát ra là 60 phiếu, tương ứng 55.310.797 cổ phần, đại diện 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
- Tổng số phiếu thu vào là 58 phiếu;
- Số phiếu hợp lệ là 57 phiếu, tương ứng 55.289.862 cổ phần, đại diện 99,9622 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;
- Số phiếu không hợp lệ là 01 phiếu, tương ứng 20.225 cổ phần, đại diện 0,0366 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

3 - C
CP
AM
IA
SQC

| STT | NỘI DUNG | TỔNG SỐ CỔ PHẦN VÀ TỶ LỆ BIỂU QUYẾT | | |
|-----|---|-------------------------------------|------------------------------|---------------------------------|
| | | Đồng ý (%, cổ phần) | Không đồng ý (%, cổ phần) | Không có ý kiến (%, cổ phần) |
| 1 | Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán 2022. | 99,9622 % | 0 % | 0 % |
| | | 55.289.862 cp | 0 cp | 0 cp |
| 2 | Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận 2022 và mức chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt là 20% (2.000 đồng/cổ phiếu). | 99,9622 % | 0 % | 0 % |
| | | 55.289.862 cp | 0 cp | 0 cp |
| 3 | Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và mức chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt tối thiểu 20% (2.000 đồng/cổ phiếu). | 99,9622 % | 0 % | 0 % |
| | | 55.289.862 cp | 0 cp | 0 cp |
| 4 | Thông qua các báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của HĐQT, BKS và Tổng Giám đốc Công ty. | 99,9622 % | 0 % | 0 % |
| | | 55.289.862 cp | 0 cp | 0 cp |

| | | | | |
|---|---|---------------|------|-----------|
| 5 | Thông qua mức thù lao HĐQT và BKS năm 2023 là 1 tỷ đồng. | 99,9495 % | 0 % | 0,01266 % |
| | | 55.282.862 cp | 0 cp | 7.000 cp |
| 6 | Thông qua phương án thưởng HĐQT và BKS năm 2023. | 99,9495 % | 0 % | 0,01266 % |
| | | 55.282.862 cp | 0 cp | 7.000 cp |
| 7 | Thống nhất ủy quyền cho HĐQT chọn 01 trong 04 công ty kiểm toán sau để kiểm toán BCTC năm 2023: - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam; - Công ty TNHH Kiểm toán KPMG Việt Nam; - Công ty TNHH Deloitte Việt Nam; - Công ty TNHH PwC Việt Nam; | 99,9622 % | 0 % | 0 % |
| | | 55.289.862 cp | 0 cp | 0 cp |

VI. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

- Chủ tọa Đại hội thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023.
- Cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 với tỷ lệ đồng ý 100%.
- Đại hội kết thúc lúc 16:30' cùng ngày.

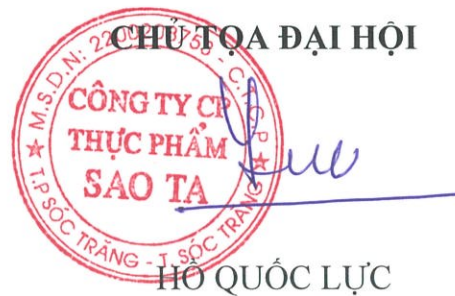
THƯ KÝ ĐẠI HỘI



TRIỆU MAI LAN

LÝ THỊ THU HỒNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



HỒ QUỐC LỰC

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SAO TA

Địa chỉ: Km 2132 Quốc lộ 1A, Thành phố Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng

Điện thoại: (84 – 0299) 3822 223

Fax: (84 – 0299) 3822 122

Website: www.fimexvn.com

Số: 63 /CV.23

Sóc Trăng, ngày 07 tháng 04 năm 2023

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Ban kiểm phiếu Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta (“Công ty”) đã thực hiện kiểm phiếu thông qua các Tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (“Đại hội”) ngày 07 tháng 04 năm 2023 tại Hội trường của Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta – Km 2132, Quốc lộ 1A, Phường 2, Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

Ban kiểm phiếu gồm:

1. Ông/Bà [●] Lưu Nguyễn Trúc Dung
2. Ông/Bà [●] Trương Phi Hùng
3. Ông/Bà [●] Lê Minh Hùng

Chủ tọa Đại hội: Ông Hồ Quốc Lực – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

A. SỐ PHIẾU BIỂU QUYẾT

1. Tổng số phiếu phát ra 60 phiếu, tương ứng với 55,310,797 cổ phần, đại diện 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội;
2. Tổng số phiếu thu vào 58 phiếu:
Số phiếu hợp lệ 57 phiếu, tương ứng với 55,289,862 cổ phần, đại diện 99.9622 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội;
Số phiếu không hợp lệ 1 phiếu, tương ứng với 20,225 cổ phần, đại diện 0.0366 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội.

B. NGUYÊN TẮC KIỂM PHIẾU

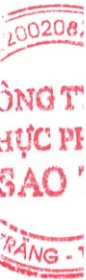
Theo *Thẻ lệ biểu quyết* đã được trình tại Đại hội (đính kèm).

C. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

Căn cứ vào các Tờ trình của HĐQT xin ý kiến Đại hội, kết quả biểu quyết như sau:



| CT | NỘI DUNG | TỔNG SỐ CỔ PHẦN VÀ TỶ LỆ BIỂU QUYẾT | | | |
|----|---|-------------------------------------|--------------|--------------|-----------------|
| | | ĐVT | Đồng ý | Không đồng ý | Không có ý kiến |
| | | | (%, cổ phần) | (%, cổ phần) | (%, cổ phần) |
| 1 | Thông qua Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2022. | % | 99.9622 | - | - |
| | | CP | 55,289,862 | - | - |
| 2 | Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận 2022; Mức chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt là 20% (2.000 đồng/cổ phiếu). | % | 99.9622 | - | - |
| | | CP | 55,289,862 | - | - |
| 3 | Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 - Doanh thu tiêu thụ hợp nhất: 5.900 tỉ đồng ; - Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 400 tỉ đồng; - Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ: 370 tỉ đồng; - Cổ tức bằng tiền mặt: Tối thiểu 20% (2.000đ/CP). Ủy quyền cho HĐQT xem xét cho ứng trước số cổ tức ở từng thời điểm phù hợp | % | 99.9622 | - | - |
| | | CP | 55,289,862 | - | - |
| 4 | Thông qua các báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc Công ty | % | 99.9622 | - | - |
| | | CP | 55,289,862 | - | - |
| 5 | Thông qua mức thù lao HĐQT và BKS năm 2023 là 1 tỉ đồng. | % | 99.9495 | - | 0.01266 |
| | | CP | 55,282,862 | - | 7,000 |
| 6 | Thông qua phương án thưởng HĐQT và BKS năm 2023 Nếu hoàn thành kế hoạch tổng lợi nhuận trước thuế của công ty mẹ thì (1) thưởng 2% trên lợi nhuận sau thuế công ty mẹ ; (2) thưởng 4% trên mức vượt phần lợi nhuận sau thuế công ty mẹ. | % | 99.9495 | - | 0.01266 |
| | | CP | 55,282,862 | - | 7,000 |
| 7 | Thống nhất ủy quyền cho HĐQT được lựa chọn 01 trong 04 công ty kiểm toán sau để kiểm toán BCTC năm 2023 như sau: ❖ Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam ❖ Công ty kiểm toán KPMG ❖ Công ty kiểm toán Deloitte ❖ Công ty kiểm toán PwC. | % | 99.9622 | - | - |
| | | CP | 55,289,862 | - | - |



Biên bản này được lập vào lúc 16 giờ 15 phút ngày 07 tháng 04 năm 2023 và được Ban Kiểm phiếu và Chủ tọa thông qua.

BAN KIỂM PHIẾU

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thành viên

Thành viên

Trưởng Ban

CHỦ TỌA



Lê Minh Hùng

Trương Phi Hùng

Lưu Nguyễn Trúc Dung

Hồ Quốc Lực



CTY CP TP SAO TA

---o0o---

Số: 03/TT_ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---o0o---

Sóc Trăng, ngày 07 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN CHI CỔ TỨC 2022, CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH 2023

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta

Căn cứ báo cáo của Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta (“**Công ty**”), Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (“**Đại hội**”) biểu quyết thông qua các nội dung như sau:

1. THÔNG QUA MỨC CHI CỔ TỨC 2022

- Mức chi: 20%/mệnh giá cổ phiếu (2.000 đ/ cổ phiếu) so với kế hoạch là 20%/mệnh giá cổ phiếu (2.000 đ/cổ phiếu);
- Thời gian thực hiện: Ngay sau khi có Nghị quyết của Đại hội thông qua.

2. THÔNG QUA CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2023

- Tổng doanh thu hợp nhất : 5.900 tỉ đồng;
- Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất : 400 tỉ đồng;
- Tổng lợi nhuận trước thuế của công ty mẹ: 370 tỉ đồng ;
- Mức chi cổ tức bằng tiền mặt thấp nhất: 20%/mệnh giá cổ phiếu (2.000 đ/CP). Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét cho ứng trước số cổ tức ở từng thời điểm phù hợp.

3. THƯỜNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2023

Nếu hoàn thành kế hoạch tổng lợi nhuận trước thuế của công ty mẹ thì (1) thưởng 2% trên lợi nhuận sau thuế công ty mẹ ; (2) thưởng 4% trên mức vượt phần lợi nhuận sau thuế công ty mẹ.

4. MỨC THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023: 1 tỉ đồng.

Kính trình Đại hội đồng thông qua các nội dung nêu trên.

Xin trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT



HỒ QUỐC LỰC

CTY CP TP SAO TA
---o0o---
Số: 02/TT_ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
---o0o---
Sóc Trăng, ngày 07 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN NĂM 2023

**Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta**

Căn cứ điểm m, khoản 1, Điều 14 của Điều lệ Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta (Công ty) quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về việc lựa chọn công ty kiểm toán.

Căn cứ khoản 1 Điều 45 của Điều lệ Công ty quy định về việc ĐHĐCĐ thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với HĐQT.

Trên cơ sở xem xét các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho tổ chức niêm yết năm 2023, HĐQT Công ty kính trình Đại hội ủy quyền cho HĐQT được lựa chọn 01 trong 4 công ty kiểm toán theo danh sách dưới đây được kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2023 :

1. Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
2. Công ty kiểm toán KPMG
3. Công ty kiểm toán Deloitte
4. Công ty kiểm toán PwC.

Kính trình Đại hội đồng thông qua các nội dung nêu trên.

Xin trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT



HỒ QUỐC LỰC

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SAO TA
(FIMEX VN)

Số: 01A/TT.ĐHĐCĐ.2023

Sóc Trăng, ngày 07 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta (“Công ty”);
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Hợp nhất năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán.

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 thông qua Báo cáo tài chính 2022 (bao gồm Báo cáo tài chính riêng và Hợp nhất) của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y).

Báo cáo tài chính năm 2022 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website www.fimexvnm.com của Công ty, bao gồm:

1. Báo cáo của Kiểm toán viên
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022
3. Báo cáo Kết quả kinh doanh năm 2022
4. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2022
5. Thuyết minh báo cáo tài chính

Các chỉ tiêu cơ bản trên Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng như sau:

Đơn vị tính Triệu đồng

| STT | CHỈ TIÊU CƠ BẢN | BC HỢP NHẤT | BC RIÊNG |
|-----|---|-------------|-----------|
| 1. | Tài sản ngắn hạn | 1.876.998 | 1.391.760 |
| 2. | Tài sản dài hạn | 1.111.809 | 1.065.916 |
| 3. | Nợ phải trả | 872.745 | 549.716 |
| 4. | Vốn chủ sở hữu | 2.116.062 | 1.907.960 |
| 5. | Tổng tài sản | 2.988.807 | 2.457.676 |
| 6. | Tổng doanh thu thuần | 5.701.564 | 4.302.401 |
| 7. | Lợi nhuận trước thuế | 328.414 | 323.343 |
| 8. | Lợi nhuận sau thuế | 321.018 | 316.049 |
| 9. | Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ | 309.023 | n/a |
| 10. | Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu) | 4.605 | n/a |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 Công ty xem xét thông qua.

Trân trọng.



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SAO TA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số : 01/TT_ĐHĐCĐ

Sóc Trăng, ngày 07 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2022

| STT | DIỄN GIẢI | Chỉ | Số tiền (VNĐ) | Ghi chú |
|------------|--|-----|-----------------|----------------------------------|
| I | LỢI NHUẬN THỰC HIỆN | | | |
| 1 | TẠI BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG | | | |
| | - Tổng lợi nhuận trước thuế | 1 | 323,342,815,784 | |
| | - Tổng lợi nhuận sau thuế | 2 | 316,049,469,025 | |
| 2 | TẠI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT | | | |
| | - Tổng lợi nhuận trước thuế | 3 | 328,414,078,154 | |
| | - Thuế thu nhập doanh nghiệp | 4 | 7,396,186,759 | |
| | - Tổng lợi nhuận sau thuế | 5 | 321,017,891,395 | |
| | - Tỷ lệ nộp thuế TNDN trên LNTT | 6 | 2.25% | (6)=(4)/(3) |
| | - Tổng lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ | 7 | 309,023,014,004 | |
| | - Tổng lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ | 8 | 316,142,841,234 | (8)=(7)/((1)-(6)) |
| II | TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH | | | |
| 1 | Tổng LNTT theo kế hoạch | 9 | 286,000,000,000 | NQ Đại hội đồng cổ đông 2022 |
| 2 | Mức vượt kế hoạch LNTT | 10 | 30,142,841,234 | (10)=(8)-(9) |
| 3 | Mức vượt kế hoạch LNST | 11 | 29,463,996,757 | (11) = (10)-(10)x(6) |
| III | PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ 2022 | | | |
| 1 | Chi cổ tức 2022 bằng tiền mặt (20%/mệnh giá) | 12 | 130,777,778,000 | (12)= 65.388.889 CP x 2.000 đ/CP |
| 2 | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 10% | 13 | 31,604,946,903 | (12) = (2) x 10% |
| 3 | Thưởng HĐQT, BKS | 14 | 7,359,020,150 | (14) = (15) + (16) |
| | - Thưởng hoàn thành kế hoạch (thưởng 2% trên LNST) | 15 | 6,180,460,280 | (15) = (7) x 2% |
| | - Thưởng do hoàn thành vượt mức KH (thưởng 4% trên LNST mức vượt) | 16 | 1,178,559,870 | (16) = (11) x 4% |
| IV | TỔNG LNST CHƯA PHÂN PHỐI 2022 CÒN LẠI TRÊN BCTC RIÊNG | 17 | 146,307,723,972 | (17) = (2) - (12) - (13) - (14) |

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



HỒ QUỐC LỰC